

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN THỊ NGỌC ANH

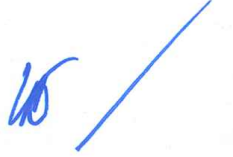
**VAI TRÒ CỦA ĐỒNG BÀO KHMER
TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI
Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG HIỆN NAY**

**TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ
NGÀNH: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC
Mã số: 92 29 008**

HÀ NỘI – 2025

**Công trình được hoàn thành tại
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Người hướng dẫn khoa học: 1. TS. Phạm Thị Hoàng Hà



2. TS. Nguyễn Kim Tôn



Phản biện 1:

.....

Phản biện 2:

.....

Phản biện 3:

.....

**Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Học viện
họp tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Vào hồi.....giờ.....ngày.....tháng..... năm

**Có thể tìm hiểu luận án tại: Thư viện Quốc gia
và Thư viện Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài nghiên cứu

Cộng đồng các dân tộc thiểu số là bộ phận không thể tách rời trong cộng đồng 54 dân tộc Việt Nam. Trong tiến trình lịch sử, 53 dân tộc thiểu số đã có những đóng góp to lớn cho sự hình thành và phát triển của đất nước. Vai trò của đồng bào dân tộc thiểu số được thể hiện trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Nhận thức được vai trò to lớn này, với bản chất tiến bộ, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn nhấn mạnh tầm quan trọng của đồng bào dân tộc thiểu số; đồng thời đề ra những chủ trương đúng đắn nhằm phát huy vai trò của đồng bào dân tộc thiểu số với nguyên tắc: “Đảm bảo các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp nhau cùng phát triển”. Thực hiện chủ trương của Đảng, nhiều chính sách đã được các cơ quan trong toàn hệ thống chính trị ban hành và thực thi nhằm phát huy vai trò của đồng bào dân tộc thiểu số trên tất cả các lĩnh vực, trong đó có công cuộc xây dựng nông thôn mới.

Xây dựng nông thôn mới là sự cụ thể hóa chủ trương của Đảng về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, được Thủ tướng Chính phủ tổ chức triển khai thông qua việc ban hành và thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới qua từng giai đoạn.

Mục tiêu của xây dựng nông thôn mới là: “Xây dựng nông thôn mới có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội từng bước hiện đại; cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ; gắn phát triển nông thôn với đô thị theo quy hoạch; xã hội nông thôn dân chủ, ổn định, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; môi trường sinh thái được bảo vệ; an ninh trật tự được giữ vững; đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao; theo định hướng xã hội chủ nghĩa”. Với mục tiêu tốt đẹp này, xây dựng nông thôn mới đã thể hiện tính ưu việt của chế độ ta, tác động tới mọi mặt của đời sống xã hội mà trực tiếp là khu vực nông thôn. Đây cũng là nơi sinh sống chủ yếu của đồng bào các dân tộc thiểu số Việt Nam.

Để thực hiện thành công chương trình mục tiêu quốc gia này, đòi hỏi cần có sự tham gia của cả hệ thống chính trị, của toàn thể người dân. Đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số, việc phát huy vai trò của họ có ý nghĩa quan trọng, không chỉ góp phần xây dựng nông thôn mới thành công; mà còn thúc đẩy sự phát triển của chính cộng đồng các dân tộc thiểu số, thu hẹp khoảng cách với sự phát triển chung của đất nước.

Tại đồng bằng sông Cửu Long- trung tâm sản xuất nông nghiệp lớn nhất nước, công cuộc xây dựng nông thôn mới đã và đang được triển khai mạnh mẽ và đạt được nhiều thành tựu tích cực, phát huy được vai trò của tất cả người dân, trong đó có đồng bào dân tộc Khmer. Tính đến hết tháng 9 năm 2023, số xã đạt chuẩn nông thôn mới của đồng bằng sông Cửu Long là 1.019/1.253 xã (chiếm 81,3%), trong đó có 227 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Bộ mặt nông thôn vùng đồng bằng sông Cửu Long đã có những chuyển biến tích cực, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân đã được cải thiện đáng kể.

Đạt được những thành quả to lớn trên đây không thể thiếu vai trò của đồng bào dân tộc Khmer. Trong khu vực, đây là dân tộc có dân số đông thứ 2, sau người Kinh, sinh sống chủ yếu ở các tỉnh Kiên Giang, Trà Vinh, Sóc Trăng.... Dưới sự lãnh đạo của Đảng, đồng bào Khmer đã tham gia tích cực vào quá trình xây dựng nông thôn mới.

Tuy nhiên, trước yêu cầu của thực tiễn và so với mặt bằng chung của cả nước, xây dựng nông thôn mới ở vùng đồng bằng sông Cửu Long vẫn còn nhiều hạn chế, chưa xứng với tiềm năng phát triển của khu vực, nhất là tại các địa phương có đông đồng bào Khmer. Tại Kiên Giang, tính đến tháng 3 năm 2024, chỉ có 7/15 đơn vị cấp huyện được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới. Tại Sóc Trăng con số này còn thấp hơn nhiều khi chỉ có 3/11 đơn vị hành chính cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới. Không chỉ đạt kết quả thấp, việc phát huy đầy đủ vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới, nhất là trong quy hoạch, trong xây dựng và phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, trong phát triển kinh tế và tổ chức sản xuất, trong xây dựng và phát triển văn

hóa - xã hội cũng như trong xây dựng hệ thống chính trị... còn chưa đáp ứng được yêu cầu. Điều này xuất phát từ nhiều nguyên nhân, trong đó phải kể đến một số nguyên nhân chủ yếu, như: (i) nhận thức, nội lực và điều kiện của đồng bào Khmer còn hạn chế; (ii) một số chính sách chưa thực sự phù hợp với đồng bào Khmer (iii) năng lực của một bộ phận cán bộ và hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở vùng có đông đồng bào dân tộc Khmer sinh sống chưa đáp ứng được đòi hỏi của thực tiễn.

Trước những lý do trên đây, tác giả chọn và nghiên cứu vấn đề ***“Vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long hiện nay”*** làm Luận án tiến sĩ chuyên ngành Chủ nghĩa xã hội khoa học, với mong muốn đánh giá thực trạng và những vấn đề đặt ra, để từ đó đề xuất giải pháp nhằm phát huy vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long hiện nay.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu một số vấn đề lý luận và thực tiễn về vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới; đánh giá thực trạng, nguyên nhân và vấn đề đặt ra, luận án đề xuất giải pháp nhằm phát huy tốt vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long trong thời gian tới.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Một là, tổng quan tình hình nghiên cứu có liên quan đến luận án, từ đó xác định những vấn đề mà đề tài luận án cần tập trung nghiên cứu làm rõ;

Hai là, làm rõ một số vấn đề lý luận và thực tiễn về vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long;

Ba là, đánh giá thực trạng việc thực hiện vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long và những vấn đề đặt ra cần giải quyết hiện nay;

Bốn là, đề xuất quan điểm và giải pháp phát huy vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận án là vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long hiện nay.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Về nội dung: luận án nghiên cứu vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở vùng đồng bằng sông Cửu Long, tập trung nghiên cứu vai trò của đồng bào Khmer theo các nhóm tiêu chí xây dựng nông thôn mới: quy hoạch; hạ tầng kinh tế - xã hội; kinh tế và tổ chức sản xuất; phát triển văn hóa - xã hội và bảo vệ môi trường; xây dựng hệ thống chính trị và đảm bảo quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội.

Về không gian: luận án nghiên cứu vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở vùng đồng bằng sông Cửu Long trên cơ sở chọn mẫu nghiên cứu tại 03 tỉnh có đông đồng bào Khmer sinh sống là Trà Vinh, Sóc Trăng và Kiên Giang.

Về thời gian: luận án nghiên cứu việc thực hiện vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở vùng đồng bằng sông Cửu Long từ năm 2015 đến nay và đề xuất quan điểm, giải pháp phát huy vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

4.1. Cơ sở lý luận

Luận án được thực hiện dựa trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng về vai trò của đồng bào dân tộc thiểu số trong các chính sách phát triển nói chung và trong xây dựng nông thôn mới nói riêng; đồng thời kế thừa một số kết quả nghiên cứu ở một số lĩnh vực khoa học có liên quan, như triết học, chính trị học, quản lý công, dân tộc học, kinh tế học...

4.2. Phương pháp nghiên cứu

Luận án sử dụng phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, các phương pháp nghiên cứu cụ thể, như: phân tích, tổng hợp, thống kê, so sánh, mô tả, điều tra xã hội học, nghiên cứu tài liệu...

- *Phương pháp điều tra xã hội học*, theo đó 300 người cán bộ, công chức

và người dân là đồng bào dân tộc Khmer ở cơ sở tại các địa phương có đông đồng bào Khmer là Sóc Trăng, Trà Vinh, Kiên Giang.

- *Phương pháp tổng hợp, phân tích tài liệu* để phục vụ việc nghiên cứu, đề tài đã tiến hành thu thập, tổng hợp, xử lý các nghiên cứu có liên quan đến luận án thông qua các nghiên cứu, báo cáo đã được công bố.

- *Phương pháp liên ngành*, nghiên cứu vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long là sự thu thập, tổng hợp kết quả nghiên cứu nhiều lĩnh vực khoa học chuyên ngành, như triết học, chính trị học, quản lý công, dân tộc học, kinh tế học... Vì thế, các thao tác nghiên cứu của luận án được thực hiện thông qua sự kết hợp của các phương pháp nghiên cứu liên ngành.

5. Những đóng góp mới về khoa học của luận án

Trên cơ sở kế thừa và phát triển các nghiên cứu có liên quan, luận án tiếp tục làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn của phát huy vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới; phân tích, đánh giá thực trạng, vấn đề đặt ra về thực hiện vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long; phân tích, dự báo các yếu tố tác động đến việc thực hiện và phát huy vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới đến năm 2030 đề xuất quan điểm, giải pháp nhằm phát huy tốt vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long từ nay đến năm 2030.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

6.1. Ý nghĩa lý luận

Đề tài góp phần cung cấp, hệ thống hóa cơ sở lý luận, thực tiễn việc thực hiện vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long; thực trạng việc thực hiện vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long và nguyên nhân; từ đó đề xuất quan điểm, giải pháp nhằm phát huy tốt vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

- Kết quả nghiên cứu của luận án góp phần cung cấp luận cứ cho việc đổi mới cơ chế, chính sách và nâng cao năng lực hoạt động của các thiết chế nhằm

phát huy vai trò của đồng bào Khmer trong các chính sách phát triển nói chung, trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long nói riêng.

- Luận án là tài liệu tham khảo cho một số cơ quan đào tạo, nghiên cứu về vai trò của đồng bào dân tộc thiểu số, của đồng bào Khmer trong các chính sách phát triển hiện nay.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận và tài liệu tham khảo, nội dung luận án gồm 04 chương, 09 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1.1. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

Một là, nhóm các công trình nghiên cứu về xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long

Đến nay, xây dựng nông thôn mới ở nước ta nói chung và xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long là chủ đề được các nhà nghiên cứu tiếp cận dưới nhiều góc độ khác nhau, điển hình có một số tác giả như, Nguyen Văn Sánh, Lê Hanh Thông, Võ Văn Thắng, Nguyễn Kim Tôn, Nguyễn Minh Sang, Phạm Huỳnh Minh Hùng, Huỳnh Thanh Hiếu.. Nhìn chung, các công trình đã có về vấn đề này đề cập đến một số khía cạnh, như: các nghiên cứu đã làm rõ một số vấn đề lý luận, như khái niệm nông thôn; khái niệm và nội dung của xây dựng nông thôn mới; tầm quan trọng của xây dựng nông thôn mới; một số công trình còn làm rõ thành tựu, hạn chế trong xây dựng nông thôn mới và chỉ ra nguyên nhân và giải pháp để nâng cao hiệu quả xây dựng nông thôn mới ở nước ta hiện nay.

Hai là, nhóm các công trình nghiên cứu về đồng bào Khmer và vai trò của đồng bào Khmer trong phát triển kinh tế - xã hội

Đến nay, các nghiên cứu ở nước ta về đồng bào Khmer và vai trò của đồng bào Khmer trong phát triển kinh tế - xã hội khá phong phú, được đề cập và tiếp cận nghiên cứu với nhiều góc độ khác nhau, có thể đề cập đến qua một số nghiên cứu điển hình, như Phạm An, Trần Văn Ánh, Đặng Trí Thủ, Nguyễn

Quốc Dũng, Bùi Thị Hồng Loan, Nguyễn Thị Huệ... Các nghiên cứu này đã đề cập đến đặc điểm của đồng bào Khmer; thực trạng vùng đồng bào Khmer ở đồng bằng sông Cửu Long và vai trò của đồng bào Khmer trong phát triển kinh tế - xã hội.

Ba là, nhóm các công trình nghiên cứu về vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long và vai trò của đồng bào dân tộc thiểu số trong xây dựng nông thôn mới

Một số nghiên cứu ở trong nước và nước ngoài đã đề cập đến vai trò của đồng bào dân tộc thiểu số cũng như vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới. Về nghiên cứu trong nước về vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới, có thể đề cập đến một số nghiên cứu, như: Nguyễn Hữu Thọ, Nguyễn Thanh Sơn... Một số nghiên cứu ở Trung Quốc về vai trò của đồng bào dân tộc thiểu số trong xây dựng nông thôn mới, như nghiên cứu của Gao Jing, Yang Zhuo, Li Guan...

1.2. GIÁ TRỊ CỦA CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CÓ LIÊN QUAN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LUẬN ÁN CẦN TẬP TRUNG NGHIÊN CỨU

1.2.1. Giá trị của các công trình khoa học có liên quan đến luận án

Trên cơ sở tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án, có thể đánh giá về tình hình nghiên cứu trên các phương diện chủ yếu sau:

Thứ nhất, một số nghiên cứu đã đề cập đến một số vấn đề lý luận về xây dựng nông thôn mới ở nước ta và vùng đồng bằng sông Cửu Long.

Thứ hai, một số nghiên cứu đã đề cập đến một số vấn đề lý luận về phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới ở nước ta và vùng đồng bằng sông Cửu Long.

Thứ ba, một số nghiên cứu đã làm rõ đặc điểm của đồng bào Khmer ở đồng bằng sông Cửu Long; thực trạng phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào Khmer ở đồng bằng sông Cửu Long; thực trạng xây dựng nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc Khmer ở đồng bằng sông Cửu Long.

Thứ tư, một số nghiên cứu ở nước ngoài đã đề cập vai trò của đồng bào dân tộc thiểu số trong phát triển cộng đồng.

Thứ năm, tuy không nhiều nhưng một số nghiên cứu đã đề cập đến thực trạng và giải pháp phát huy vai trò chủ thể của đồng bào Khmer trong chính sách phát triển cũng như trong quá trình xây dựng nông thôn mới.

1.2.2. Hướng tập trung nghiên cứu của luận án

Từ sự phân tích ở trên có thể thấy, tuy tiếp cận từ nhiều góc độ khác nhau nhưng các nghiên cứu có liên quan đến đề tài luận án đã gợi mở nhiều nội dung mà luận án đang nghiên cứu, có giá trị tham khảo đối với việc thực hiện luận án. Tuy nhiên, chưa có công trình nào nghiên cứu trực tiếp, hệ thống về vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long. Đây là khoảng trống cần nghiên cứu, góp phần làm rõ và bổ sung những vấn đề lý luận và thực tiễn về vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long hiện nay. Hướng tập trung nghiên cứu của luận án là: (i) Làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn về vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long; (ii) phân tích thực trạng, nguyên nhân và làm rõ một số vấn đề đặt ra với việc thực hiện vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở vùng đồng bằng sông Cửu Long; (iii) Đề xuất quan điểm, giải pháp nhằm phát huy vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Chương 2

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ VAI TRÒ CỦA ĐỒNG BÀO KHMER TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI Ở VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

2.1. QUAN NIỆM VỀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI Ở VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA ĐỒNG BÀO KHMER TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

2.1.1. Quan niệm về nông thôn và xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long

2.1.1.1. Quan niệm về nông thôn

Kế thừa hạt nhân hợp lý của những quan điểm có liên quan, trong nghiên cứu này, luận án nhìn nhận nông thôn: *là địa bàn sinh sống của đa số cư dân là nông dân, hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực nông nghiệp và được quản lý bởi chính quyền xã*. Từ quan niệm này, có thể thấy, nông thôn có những đặc điểm cơ bản như: hoạt động sản xuất chính là nông nghiệp (trồng trọt, chăn nuôi nông, lâm, thủy, hải sản); chủ thể của hoạt động sản xuất và sinh sống trên địa bàn nông thôn chủ yếu là nông dân; xã hội nông thôn cũng đầy đủ các đặc điểm

kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, môi trường và các quan hệ xã hội khác, nhưng cũng có điểm đặc thù so với đô thị, chẳng hạn như quan hệ xã hội, dòng tộc, mức độ cố kết trong cộng đồng...

2.1.1.2. Quan niệm về nông thôn mới

Nông thôn mới được quan niệm là vùng hoặc phạm vi lãnh thổ trùng khít với lãnh thổ nông thôn bằng đơn vị hành chính “xã” (khác với “cấp xã”); là địa bàn sinh sống của dân cư nông thôn; là nơi chủ yếu diễn ra các hoạt động kinh tế nông nghiệp; là “xã” có sự thay đổi về chất trên tất cả lĩnh vực kinh tế, xã hội, văn hóa, môi trường, chính trị, dân chủ, pháp quyền và con người nông dân mới, từ đó đảm bảo và nâng cao chất lượng cuộc sống của cư dân nông thôn.

2.1.1.3. Quan niệm về xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long

Từ nội dung, mục tiêu của chính sách xây dựng nông thôn mới và chủ thể tham gia vào quá trình triển khai chính sách này có thể cho rằng, xây dựng nông thôn mới ở vùng đồng bằng sông Cửu Long là quá trình cả hệ thống chính trị ở các địa phương trong vùng và toàn xã hội sử dụng đồng bộ, tổng thể các công cụ chính sách và biện pháp nhằm thúc đẩy sự phát triển toàn diện các lĩnh vực ở nông thôn cũng như nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn trong vùng, thúc đẩy bình đẳng giới, xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn đồng bộ và từng bước hiện đại, bảo đảm môi trường, cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn, giàu bản sắc văn hoá truyền thống, thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững. Như vậy, *xét về nội dung*, cũng như cả nước, xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long là toàn diện trên tất cả các lĩnh vực từ phát triển kinh tế, đổi mới hệ thống chính trị, phát triển văn hóa, xã hội, tăng cường quốc phòng - an ninh và bảo vệ môi trường. *Xét về chủ thể*, cũng như cả nước, xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long là sự nghiệp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội theo phương châm “tổ chức đảng lãnh đạo, chính quyền chủ đạo, xã hội hiệp đồng, người dân tham gia”. *Xét về mục tiêu*, cũng như cả nước, xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long có mục tiêu là phát triển toàn diện, bền vững nông thôn, đáp ứng yêu cầu của kỷ nguyên phát triển mới, trong đó chủ yếu là nâng cao chất lượng cuộc sống của cư dân nông thôn, đảm bảo tốt hơn các quyền của cư dân nông thôn. Cũng như cả nước, xây dựng nông thôn mới ở đồng

bằng sông Cửu Long có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc đảm bảo sự phát triển toàn diện ở nông thôn; sự phát triển đồng bộ giữa nông thôn và thành thị; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở vùng nói riêng và cả nước nói chung.

2.1.2. Đặc điểm của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long

Người Khmer tại Việt Nam là một trong số 54 dân tộc tại Việt Nam, sống tập trung ở Nam Bộ, nhất là ở vùng đồng bằng sông Cửu Long. Ở đồng bằng sông Cửu Long, đồng bào Khmer phân bố trong ba vùng môi sinh chủ yếu là vùng nội địa, vùng ven biển và vùng đồi núi biên giới Tây Nam. Đồng bào Khmer có một số đặc điểm chung như các dân tộc thiểu số ở nước ta, như có truyền thống đoàn kết, gắn bó lâu đời trong cộng đồng dân tộc - quốc gia thống nhất; cư trú phân tán và xen kẽ với người Kinh và đồng bào dân tộc thiểu số khác; cư trú địa bàn có vị trí quan trọng về kinh tế, chính trị, quốc phòng, an ninh và môi trường sinh thái. Ngoài ra, đồng bào Khmer cũng có một số đặc điểm riêng về phân bố dân cư, nhân khẩu học, kinh tế, nguồn nhân lực, trình độ học vấn, chuyên môn kỹ thuật, nhà ở, điều kiện sống, văn hóa và quan hệ tộc người xuyên biên giới.

2.2. QUAN NIỆM, NỘI DUNG VÀ NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN VAI TRÒ CỦA ĐỒNG BÀO KHMER TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

2.2.1. Quan niệm về vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long

Trên cơ sở chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và từ thực tiễn của Việt Nam trong các giai đoạn phát triển, phát huy vai trò của đồng bào dân tộc thiểu số là một chủ trương nhất quán của Đảng ta. Kết luận số 65-KL/TW ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới đã nhấn mạnh việc thông qua nhiều giải pháp nhằm phát huy vai trò của đồng bào dân tộc thiểu số trong phát triển kinh tế - xã hội, trong đó có thể kể đến một số khía cạnh như: (i) Phát huy mọi nguồn lực, khai thác tiềm năng, lợi thế để phát triển bền vững vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; (ii) Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, tăng cường hoạt động của các mô hình tự quản tại cộng đồng; biểu dương, tôn

vinh, động viên người tiêu biểu có uy tín, doanh nhân, nhà khoa học trong cộng đồng các dân tộc thiểu số có nhiều đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Có thể cho rằng, vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới là một khái niệm dùng để chỉ vị thế quan trọng của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới cũng như những việc mà đồng bào Khmer cần thực hiện trong quá trình này nhằm góp phần thúc đẩy việc thực hiện có hiệu quả chính sách xây dựng nông thôn mới, đồng thời qua đó mang lại lợi ích thiết thực cho chính đồng bào và xã hội.

2.2.2. Vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long: Nội dung và yêu cầu

2.2.2.1. Nội dung chủ yếu thể hiện vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long

Trên cơ sở nội dung của chính sách xây dựng nông thôn mới, tiêu chí xây dựng nông thôn mới (bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới) và kế thừa một số cách tiếp cận có liên quan, có thể xác định vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới trên các nội dung sau:

Thứ nhất, vai trò của đồng bào Khmer trong quy hoạch xây dựng nông thôn mới với các khía cạnh, như đồng bào biết được thông tin về quy hoạch XDNTM và thông qua các hình thức khác nhau để tham gia vào quá trình xây dựng và thực hiện quy hoạch xây dựng nông thôn mới.

Thứ hai, vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng và phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội. Nội dung cốt lõi chính là việc đồng bào Khmer “biết”, “bàn”, “làm”, “kiểm tra” và “giám sát” việc thực hiện các dự án trong phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội.

Thứ ba, vai trò của đồng bào Khmer trong phát triển kinh tế và tổ chức sản xuất. Vai trò của đồng bào Khmer trong lĩnh vực này chủ yếu là việc tiếp cận thông tin cũng như tham gia xây dựng và thực hiện các dự án, chương trình phát triển kinh tế - xã hội trong xây dựng nông thôn mới.

Thứ tư, vai trò của đồng bào Khmer trong phát triển văn hoá - xã hội và bảo vệ môi trường.

Thứ năm, vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng hệ thống chính trị và đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

2.2.2.2. Yêu cầu đối với việc phát huy vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long

Từ phương diện lý luận và thực tiễn có thể thấy, yêu cầu đối với phát huy vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới như sau: (i) cần phát huy vai trò của đồng bào trên tất cả các lĩnh vực, nội dung của xây dựng nông thôn mới; (ii) cần đảm bảo phát huy vai trò của đồng bào Khmer trong từng khâu của quá trình xây dựng nông thôn mới, từ hoạch định, đến thực thi, đánh giá và điều chỉnh chính sách, dự án xây dựng nông thôn mới trên cơ sở thực hiện tốt Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở; (iii) việc phát huy vai trò của đồng bào trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long cần đảm bảo trên tất cả các cấp độ và giải quyết những vấn đề liên quan đến thực thi; (iv) việc phát huy vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long cần đảm bảo yêu cầu về độ rộng và chiều sâu.

2.2.3. Những yếu tố tác động đến việc thực hiện vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long và tính đặc thù đối với việc phát huy vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long

2.2.3.1. Những yếu tố tác động đến việc thực hiện vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long

Có nhiều yếu tố tác động đến việc thực hiện vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới, trong đó có thể kể đến một số yếu tố chủ yếu, như: điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của vùng đồng bằng sông Cửu Long; quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và kinh tế thị trường trong bối cảnh hội nhập quốc tế; chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; năng lực, phương thức hoạt động của hệ thống chính trị cấp cơ sở ở vùng đồng bào Khmer; điều kiện, năng lực nội tại của đồng bào Khmer; văn hoá truyền thống của đồng bào Khmer; quan hệ dân tộc, tôn giáo và quan hệ tộc người xuyên biên giới của đồng bào Khmer.

2.2.3.2. Tính đặc thù đối với việc phát huy vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long

Tính đặc thù đối với việc phát huy vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long được xác định dựa trên các khía cạnh chủ yếu, gồm: bối cảnh của vùng đồng bằng sông Cửu Long; trình độ

phát triển của vùng đồng bào Khmer và điều kiện của đồng bào Khmer; yếu tố văn hóa, dân tộc - tôn giáo và quan hệ xuyên biên giới.

Chương 3

THỰC TRẠNG THỰC HIỆN VAI TRÒ CỦA ĐỒNG BÀO KHMER TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

3.1. THÀNH TỰU, HẠN CHẾ VỀ THỰC HIỆN VAI TRÒ CỦA ĐỒNG BÀO KHMER TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG HIỆN NAY

3.1.1. Thành tựu về thực hiện vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long

Thứ nhất, trong quy hoạch xây dựng nông thôn mới

Từ thông tin sơ cấp và thứ cấp cho thấy, cả trong xây dựng và thực hiện quy hoạch xây dựng nông thôn mới, đồng bào Khmer ở đồng bằng sông Cửu Long đã phát huy được ở mức độ nhất định vai trò của mình, nhất là mức độ tự nguyện di dời chỗ ở hoặc bàn giao đất để thực hiện quy hoạch xây dựng nông thôn mới.

Thứ hai, trong xây dựng và phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội

Báo cáo về xây dựng nông thôn mới ở các địa phương có đông đồng bào Khmer cũng như kết quả khảo sát đều cho thấy những thành tựu trong thực hiện vai trò của đồng bào Khmer đối với xây dựng và phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội. Kết quả khảo sát đối với đồng bào Khmer cho thấy, có tỷ lệ đáng kể đồng bào Khmer biết được các dự án về xây dựng điện, đường, trường, trạm, cơ sở vật chất văn hóa, cơ sở hạ tầng thương mại ở xã và ấp cũng như có tỷ lệ đáng kể đồng bào Khmer đã tham gia tích cực vào quá trình triển khai các dự án phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội. Báo cáo của các địa phương về xây dựng nông thôn mới cũng đã ghi nhận

Ba là, trong phát triển kinh tế và tổ chức sản xuất

Báo cáo về xây dựng nông thôn mới ở các địa phương có đông đồng bào Khmer và kết quả khảo sát của luận án đều cho thấy những thành tựu, ưu điểm trong việc thực hiện vai trò của đồng bào Khmer đối với phát triển kinh tế và tổ chức sản xuất. Kết quả khảo sát đối với đồng bào Khmer cho thấy, có 86% số người được hỏi là đồng bào Khmer trả lời rằng, họ hoặc đại diện hộ gia đình

có tham gia đóng góp ý kiến đối với kế hoạch phát triển kinh tế và phương án chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên địa bàn xã và ấp. Với câu hỏi khảo sát là “*Giả sử hiện tại ông/bà không có việc làm, ông/bà có chủ động tìm việc làm để có thu nhập hay không*; thì có 67,5% số người được hỏi cho rằng, họ sẽ chủ động tìm việc làm để có thu nhập; có 21% số người được hỏi là đồng bào Khmer cho rằng, hộ gia đình đồng bào Khmer có tham gia hợp tác xã hoặc mô hình liên kết nhất định trong sản xuất và tiêu thụ nông sản.

Bốn là, trong phát triển văn hoá - xã hội và bảo vệ môi trường

Trong những năm qua, việc phát huy vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới đã góp phần tạo ra những thành tựu trong phát triển văn hóa - xã hội và bảo vệ môi trường với tư cách một trong những nội dung quan trọng của xây dựng nông thôn mới. Kết quả khảo sát đối với cán bộ, công chức ở cơ sở nơi có đồng bào Khmer về mức độ tham gia của đồng bào Khmer trong phát triển văn hóa, xã hội và bảo vệ môi trường ở địa phương cho thấy, số điểm đánh giá của cán bộ, công chức ở cơ sở có đồng bào Khmer nằm ở mức khá, với mức điểm 3.9/thang điểm tối đa là 5.0 điểm. Kết quả khảo sát đối với đồng bào Khmer cũng cho thấy những ưu điểm trong việc phát huy vai trò của họ đối với quá trình xây dựng nông thôn mới.

Năm là, trong xây dựng hệ thống chính trị và đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội.

Dữ liệu thứ cấp và sơ cấp đều cho thấy những thành tựu, ưu điểm trong thực hiện vai trò của đồng bào Khmer đối với lĩnh vực này. Kết quả khảo sát đối với đồng bào Khmer cho thấy, có 86% số người được hỏi là đồng bào Khmer cho rằng, họ đã tham gia bầu cử đại biểu Hội đồng Nhân dân các cấp và thành viên Ban Phát triển ấp lần gần đây nhất; có 82% số người được hỏi là đồng bào Khmer cho rằng, họ hoặc đại diện hộ gia đình có đóng góp ý kiến đối với cấp ủy, chính quyền địa phương, các đoàn thể nhân dân và cán bộ, công chức ở xã; có 54,5% số người được hỏi là đồng bào Khmer cho rằng, họ hoặc đại diện hộ gia đình là đoàn viên, hội viên của các tổ chức chính trị - xã hội, như Đoàn Thanh niên, Hội phụ nữ và Hội Cựu Chiến binh; có 59,5% số người được hỏi là đồng bào Khmer cho rằng, họ hoặc thành viên hộ gia đình có tham gia phản ánh, tố giác hành vi, việc làm không đúng, vi phạm pháp luật của cán bộ, công chức ở xã và một số người có trách nhiệm ở ấp; có 60% số người được hỏi là đồng bào

Khmer cho rằng, họ hoặc thành viên trong hộ gia đình có phản ánh với cán bộ ở địa phương về các hành vi, hoạt động trái pháp luật của các thế lực xấu. Bên cạnh đó, các mô hình, phong trào khác nhau về đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội do MTTQ và các đoàn thể nhân dân thực hiện ở vùng có đông đã phát huy vai trò của đồng bào trong lĩnh vực này.

3.1.2. Hạn chế về thực hiện vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long

Một là, trong quy hoạch xây dựng nông thôn mới

Trong quy hoạch xây dựng nông thôn mới, vẫn có tỷ lệ đáng kể đồng bào Khmer (44%) không biết về dự thảo quy hoạch xây dựng nông thôn mới; mức độ chủ động của đồng bào Khmer trong việc tham gia đóng góp ý kiến cũng chưa cao, khi có 94,2% số người được hỏi cho rằng việc họ tham gia đóng góp ý kiến là được mời; còn tỷ lệ đồng bào chủ động đóng góp ý kiến chỉ chiếm 17,5% số người được hỏi; có 38% số người được hỏi cho rằng, hộ gia đình không thực hiện việc di dời chỗ ở, bàn giao đất khi xã thực hiện quy hoạch xây dựng nông thôn mới. Hạn chế, bất cập ở nội dung này còn thể hiện ở chỗ, mức độ nắm bắt được tiêu chí về quy hoạch của một xã đạt chuẩn nông thôn mới còn chưa cao khi có 50,5% số người được hỏi là đồng bào Khmer cho rằng, họ nắm được tiêu chí cần phải đạt về mặt quy hoạch của một xã đạt chuẩn nông thôn mới. Báo cáo của các địa phương cũng cho thấy, việc thực hiện tiêu chí quy hoạch xây dựng nông thôn mới ở vùng đồng bào Khmer vẫn khó khăn hơn so với vùng dân tộc đa số.

Hai là, trong xây dựng và phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội

Vẫn còn có 37% số người được hỏi là đồng bào Khmer cho biết, họ không biết được các dự án về xây dựng điện, đường, trường, trạm, cơ sở vật chất văn hóa, cơ sở hạ tầng thương mại ở xã và ấp. Việc người dân và đồng bào Khmer tham gia đóng góp ý kiến đối với thứ tự ưu tiên, phương thức thực hiện các dự án xây dựng điện, đường, trạm y tế, nhà văn hóa ở xã và ấp có ý nghĩa quan trọng đối với việc làm cho việc triển khai các dự án đáp ứng nhu cầu của người dân cũng như tạo thuận lợi trong quá trình thực hiện. Tuy nhiên, vẫn còn tỷ lệ đáng kể (30,5%) đồng bào Khmer khi được hỏi cho rằng họ không tham gia đóng góp ý kiến; có 33% số người được hỏi là đồng bào Khmer cho rằng, đại diện hộ gia đình không được mời họp để bàn bạc về mức đóng góp kinh phí trong

thực hiện các dự án về xây dựng đường, trường học, trạm y tế và nhà văn hóa ở xã và ấp. Mức độ chủ động trong đóng góp ý kiến của đồng bào Khmer cũng chưa cao; vẫn còn tỷ lệ 27,5% số người được hỏi là đồng bào Khmer cho rằng, hộ gia đình họ không tham gia đóng góp nguồn lực (kinh phí, hiến đất, ngày công) để thực hiện các dự án về xây dựng điện, đường, trường học, trạm y tế và nhà văn hóa ở xã và ấp; vẫn còn 60% số người được hỏi là đồng bào Khmer cho rằng, họ hoặc đại diện hộ gia đình không tham gia quản lý các công trình, dự án công cộng ở xã, ấp sau khi công trình đã hoàn thiện và bàn giao. Báo cáo của các địa phương cũng cho thấy, việc thực hiện các dự án về phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội ở vùng đồng bào Khmer vẫn khó khăn hơn so với vùng dân tộc đa số.

Ba là, trong phát triển kinh tế và tổ chức sản xuất

Kết quả khảo sát cho thấy, vẫn còn 15% số người được hỏi là đồng bào Khmer cho rằng, hộ gia đình không ủng hộ và hưởng ứng việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo kế hoạch và phương án của xã; nhiều hộ gia đình đồng bào Khmer còn khó khăn khi thực hiện chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi... theo chủ trương của chính quyền cơ sở. Mức độ tích cực của đồng bào Khmer trong việc tìm kiếm các phương thức phù hợp nhằm nâng cao thu nhập và tìm kiếm việc làm cũng chỉ ở mức từ “trung bình” đến “khá”. Với câu hỏi “*Giả sử hiện tại ông/bà không có việc làm, ông/bà có chủ động tìm việc làm để có thu nhập hay không*”; thì có 32,5% số người được hỏi cho rằng, họ sẽ không chủ động tìm việc làm để có thu nhập; có 79% số người được hỏi là đồng bào Khmer cho rằng, hộ gia đình họ không tham gia hợp tác xã hoặc mô hình liên kết nhất định trong sản xuất và tiêu thụ nông sản. Báo cáo của các địa phương cho thấy, việc phát triển kinh tế và tổ chức sản xuất ở vùng có đông đồng bào Khmer vẫn còn nhiều khó khăn; tính hiệu quả của việc triển khai các chính sách phát triển kinh tế, tổ chức sản xuất ở vùng có đông đồng bào Khmer vẫn thấp hơn vùng dân tộc đa số.

Bốn là, trong phát triển văn hóa - xã hội và bảo vệ môi trường

Kết quả khảo sát cho thấy, mức độ nắm bắt thông tin của đồng bào Khmer đối với kế hoạch phát triển văn hóa, xã hội và bảo vệ môi trường chỉ ở mức trung bình - khá; có 22% số người được hỏi là đồng bào Khmer cho rằng, hộ gia đình không nhận được các thông tin tuyên truyền về xóa mù chữ, phổ cập

giáo dục mầm non, tiểu học, phổ thông cơ sở và phổ thông trung học; vẫn còn 28% số người được hỏi là đồng bào Khmer cho rằng, họ không quan tâm đến việc động viên, nhắc nhở con, em hoặc người thân trong gia đình đi học tiểu học, phổ thông cơ sở và phổ thông trung học; tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi các cấp đến trường ở bậc tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông của đồng bào Khmer tương ứng là 99,15%; 86,4% và 50,9%, thấp hơn nhiều so với tỷ lệ chung của cả nước. Kết quả khảo sát cho thấy, có 22,5% số người được hỏi là đồng bào Khmer cho rằng, họ không có thể bảo hiểm y tế; có 66,5% số người được hỏi cho rằng, hộ gia đình đồng bào Khmer không tham gia vào quá trình xây dựng hương ước, quy ước ở phum, ấp nơi họ sinh sống; có 30% số người được hỏi là đồng bào Khmer cho rằng, hộ gia đình không tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện và giúp đỡ người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn; có 36,5% số người được hỏi là đồng bào Khmer cho rằng, ở nơi đồng bào Khmer sinh sống (ấp/phum/rsok), không thành lập các tổ tự quản về bảo vệ môi trường; có 52,7% số người được hỏi là đồng bào Khmer cho rằng, họ hoặc hộ gia đình không tham gia vào các tổ tự quản về bảo vệ môi trường được thành lập nơi họ sinh sống.

Năm là, trong xây dựng hệ thống chính trị và đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội

Kết quả khảo sát cho thấy, vẫn còn có 14% số người được hỏi là đồng bào Khmer cho rằng, họ đã không tham gia bầu cử đại biểu Hội đồng Nhân dân các cấp và Ban Phát triển ấp lần gần đây nhất; vẫn còn có 18% số người được hỏi cho rằng, đại diện hộ gia đình không tham gia đóng góp ý kiến đối với cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, các đoàn thể nhân dân và cán bộ, công chức ở xã. Tỷ lệ đồng bào Khmer là đoàn viên, hội viên của các đoàn thể chính trị - xã hội ở cơ sở còn tương đối thấp khi có 45,5% số người được hỏi cho rằng, họ không là đoàn viên, hội viên của các tổ chức chính trị - xã hội, như Đoàn Thanh niên, Hội phụ nữ, Hội Nông dân và Hội Cựu Chiến binh; có 40,5% số người được hỏi là đồng bào Khmer cho rằng, thành viên hộ gia đình không tham gia phản ánh, tố giác hành vi, việc làm không đúng, vi phạm pháp luật của cán bộ, công chức ở xã và một số người có trách nhiệm ở ấp; có 40% số người được hỏi là đồng bào Khmer cho rằng, bản thân người được hỏi hoặc thành viên trong hộ gia đình không phản ánh với cán bộ ở địa phương về các hành vi, hoạt động trái pháp

luật của các thế lực xấu; vẫn còn 20% số người được hỏi là đồng bào Khmer cho rằng, gần đây nhất, đại diện hộ gia đình không tham họp ấp để bàn bạc, thảo luận, quyết định về những vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích của gia đình...

3.2. NGUYÊN NHÂN CỦA THỰC TRẠNG VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA VỀ THỰC HIỆN VAI TRÒ CỦA ĐỒNG BÀO KHMER TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG HIỆN NAY

3.2.1. Nguyên nhân của thực trạng thực hiện vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long hiện nay

3.2.1.2. Nguyên nhân của thành tựu

Một là, hệ thống chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với đồng bào Khmer trong thời kỳ đổi mới và chính sách xây dựng nông thôn mới phù hợp với thực tiễn khách quan và đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của đồng bào Khmer.

Hai là, hệ thống chính trị ở vùng đồng bào dân tộc Khmer đã có nhiều cố gắng trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình và sự thay đổi theo hướng tích cực về mặt nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức trong thực hiện chính sách xây dựng nông thôn mới.

Ba là, các giá trị văn hóa tốt đẹp trong đồng bào Khmer đã được phát huy trong quá trình xây dựng nông thôn mới.

Bốn là, sự cải thiện theo hướng tích cực trên tất cả các mặt ở vùng đồng bào Khmer dưới tác động tích cực của quá trình công nghiệp hóa, hiện địa hóa.

3.2.1.2. Nguyên nhân của hạn chế

Những hạn chế về thực hiện vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới do nhiều nguyên nhân, có nguyên nhân khách quan và nguyên nhân chủ quan, trong đó chủ yếu là một số nguyên nhân sau:

Thứ nhất, điều kiện kinh tế - xã hội và tư duy, nhận thức của đồng bào Khmer còn nhiều khó khăn, hạn chế.

Thứ hai, thể chế, chính sách dân tộc nói chung, thể chế chính sách đối với đồng bào Khmer cơ bản đúng đắn, phù hợp với thực tiễn, tuy nhiên vẫn còn tồn tại một số hạn chế, bất cập.

Thứ ba, năng lực và phong cách làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức còn một số hạn chế; tỷ lệ cán bộ, công chức là người đồng bào Khmer trong hệ

thống chính trị ở vùng đồng bào Khmer tuy có được nâng lên nhưng còn chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế.

Thứ tư, năng lực triển khai, tổ chức thực hiện chính sách xây dựng nông thôn mới ở vùng đồng bào Khmer của hệ thống chính trị còn một số bất cập.

Thứ năm, ảnh hưởng của yếu tố văn hóa truyền thống và việc chưa coi trọng đúng mức việc bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa của đồng bào Khmer.

Thứ sáu, sự chống phá của các thế lực thù địch.

3.2.2. Những vấn đề đặt ra trong thực hiện vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long

Thứ nhất, yêu cầu về thực hiện vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ngày càng cao trong khi nhận thức, trách nhiệm và năng lực của một bộ phận cán bộ, công chức và đồng bào Khmer ở các địa phương có đông đồng bào Khmer có mặt còn hạn chế.

Thứ hai, yêu cầu về thực hiện vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ngày càng cao trong khi cơ chế, chính sách để phát huy vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới còn bất cập, hạn chế.

Thứ ba, yêu cầu về thực hiện vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ngày càng cao trong khi điều kiện phát triển kinh tế-xã hội của đồng bào Khmer còn khó khăn, hạn chế.

Thứ tư, yêu cầu về thực hiện vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ngày càng cao trong khi năng lực, phương thức hoạt động của hệ thống chính trị ở các địa phương có đông đồng bào Khmer có mặt còn chưa đáp ứng được yêu cầu.

Chương 4

QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA ĐỒNG BÀO KHMER TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

4.1. DỰ BÁO BỐI CẢNH TÁC ĐỘNG ĐẾN VIỆC PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA ĐỒNG BÀO KHMER TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

Dự báo từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, bối cảnh quốc tế và trong nước với các xu thế và quá trình chủ yếu, như sự phát triển mạnh mẽ của khoa học, công nghệ trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; sự phát triển của kinh tế tri thức; quá trình toàn cầu hóa; xu thế phát triển bền vững; công nghiệp hóa, đô thị hóa; phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.... vừa tạo ra thời cơ thuận lợi, vừa đặt ra không ít thách thức đối với sự phát triển của vùng đồng bào Khmer ở đồng bằng sông Cửu Long cũng như việc phát huy vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới.

4.2. QUAN ĐIỂM PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA ĐỒNG BÀO KHMER TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

Một là, phát huy vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới phải gắn liền với việc phát triển toàn diện vùng đồng bào dân tộc Khmer và gắn với chính sách phát triển tổng thể đồng bằng sông Cửu Long.

Hai là, phát huy vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, trước hết là trách nhiệm của hệ thống chính trị cơ sở ở vùng đồng bào Khmer

Ba là, phát huy vai trò của đồng bào Khmer cần tuân thủ nguyên tắc “lấy nhân dân làm trung tâm” trong quá trình xây dựng nông thôn mới

Bốn là, phát huy vai trò của đồng bào Khmer một cách toàn diện trên tất cả các lĩnh vực và hướng đến phát triển bền vững.

4.3. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA ĐỒNG BÀO KHMER TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

Thứ nhất, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức và đồng bào Khmer ở các địa phương có đông đồng bào Khmer về vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới.

Thứ hai, hoàn thiện thể chế, chính sách để phát huy vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới.

Thứ ba, phát triển toàn diện các mặt đời sống kinh tế - xã hội của vùng đồng bào Khmer và đẩy mạnh liên kết vùng trong phát triển

Thứ tư, đổi mới phương thức và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở vùng đồng bào dân tộc Khmer.

Thứ năm, phát triển đội ngũ cán bộ, công chức và viên chức là người dân tộc Khmer.

Thứ sáu, chủ động đấu tranh, ngăn chặn mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, làm giảm nội lực, ý chí tự lực, tự cường của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới.

KẾT LUẬN

1. Xây dựng nông thôn mới có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với cư dân nông thôn nói chung, đồng bào dân tộc thiểu số, trong đó có đồng bào Khmer nói riêng. Từ chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam và các lý thuyết tiến bộ có thể thấy, đảm bảo quyền bình đẳng của các dân tộc, cũng như đảm bảo để đồng bào dân tộc thiểu số thụ hưởng đầy đủ các quyền của mình, được tham gia đầy đủ vào tiến trình phát triển là một dòng tư tưởng chủ đạo, chủ lưu. Vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới có thể được tiếp cận trên nhiều góc độ khác nhau. Tiếp cận từ nội dung của xây dựng nông thôn mới, có thể khẳng định vai trò của đồng bào trong xây dựng nông thôn mới thể hiện chủ yếu trên các nội dung, gồm: tham gia vào quá trình quy hoạch và thực hiện quy hoạch xây dựng nông thôn mới; phát huy vai trò của mình trong xây dựng, phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội; phát huy vai trò của mình trong phát triển văn hóa, xã hội và môi trường; phát huy vai trò của mình trong phát triển kinh tế và tổ chức sản xuất; phát huy vai trò của mình trong xây dựng, đổi mới hệ thống chính trị cũng như trong thực hiện dân chủ ở cơ sở. Có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến việc thực hiện vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới, trong đó chủ yếu gồm ba nhóm yếu tố: (i) Nhóm yếu tố thuộc về môi trường bên ngoài như công nghiệp hóa, hiện đại hóa và sự phát triển của kinh tế thị trường trong bối cảnh hội nhập quốc tế; điều kiện tự nhiên, trình độ phát triển kinh tế, xã hội của vùng đồng bằng sông Cửu Long; (ii) Yếu tố thuộc về thể chế và thiết chế, chủ yếu là hệ thống quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về dân tộc, về phát triển vùng đồng bào dân tộc Khmer và bản thân

chính sách xây dựng nông thôn mới, cũng như năng lực và hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở vùng đồng bào dân tộc Khmer; (iii) Yếu tố thuộc về đặc điểm và trình độ phát triển nội tại của đồng bào Khmer cũng như truyền thống văn hóa và quan hệ dân tộc của đồng bào Khmer.

2. Thực hiện chính sách xây dựng nông thôn mới, trong những năm qua, đồng bào Khmer đã thực hiện vai trò của mình trong xây dựng nông thôn mới, từ đó góp phần thúc đẩy tính bền vững trong xây dựng nông thôn mới cũng như nâng cao chất lượng cuộc sống về nhiều mặt của đồng bào. Thực tế cho thấy, với vai trò lãnh đạo, tổ chức của các thiết chế trong hệ thống chính trị và sự cố gắng của mình, đồng bào Khmer đã tham gia đầy đủ, tích cực vào quá trình thực hiện các nội dung của xây dựng nông thôn mới, gồm quy hoạch xây dựng nông thôn mới; phát triển, xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; phát triển kinh tế và tổ chức sản xuất; phát triển văn hóa - xã hội và bảo vệ môi trường; xây dựng hệ thống chính trị và giữ gìn an ninh trật tự. Những thành tựu về thực hiện vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long có nhiều nguyên nhân, trong đó chủ yếu là hệ thống chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với đồng bào Khmer trong thời kỳ đổi mới và chính sách xây dựng nông thôn mới phù hợp với thực tiễn khách quan và đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của đồng bào Khmer; hệ thống chính trị ở vùng đồng bào dân tộc Khmer đã có nhiều cố gắng trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình; các giá trị văn hóa tốt đẹp của đồng bào Khmer đã được phát huy trong quá trình xây dựng nông thôn mới cũng như sự cải thiện theo hướng tích cực trên tất cả các mặt của đời sống xã hội ở vùng đồng bào Khmer trong quá trình đổi mới.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu, việc thực hiện vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long vẫn còn không ít hạn chế, bất cập. Những hạn chế, bất cập này thể hiện trên tất cả các nội dung của chính sách xây dựng nông thôn mới cũng như thể hiện đầy đủ trên tất cả các khía cạnh, từ tiếp cận thông tin, thảo luận, bàn bạc đến tự quản, kiểm tra và giám sát. Nguyên nhân của những khó khăn, hạn chế về thực hiện vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long có nhiều, trong đó có thể kể đến một số nguyên nhân chủ yếu, như: điều kiện kinh tế - xã hội và tư duy, nhận thức của đồng bào Khmer còn nhiều khó khăn, hạn chế; thể chế, chính sách dân tộc nói chung, thể chế chính sách đối với đồng bào

Khmer vẫn còn tồn tại một số hạn chế, bất cập; năng lực và phong cách làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức còn một số hạn chế; tỷ lệ cán bộ, công chức là người đồng bào Khmer trong hệ thống chính trị ở vùng đồng bào Khmer tuy có được nâng lên nhưng còn chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế; năng lực triển khai, tổ chức thực hiện chính sách xây dựng nông thôn mới ở vùng đồng bào Khmer của hệ thống chính trị còn một số bất cập; ảnh hưởng của yếu tố văn hóa truyền thống và việc chưa coi trọng đúng mức việc bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa của đồng bào Khmer; sự chống phá của các thế lực thù địch. Từ nghiên cứu lý luận và thực tiễn, có thể rút ra một số vấn đề đặt ra về thực hiện vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long đó là: yêu cầu về thực hiện vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ngày càng cao trong khi nhận thức, trách nhiệm và năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức và đồng bào Khmer ở các địa phương có đông đồng bào Khmer có mặt còn hạn chế; yêu cầu về thực hiện vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ngày càng cao trong khi cơ chế, chính sách để phát huy vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới còn bất cập, hạn chế; yêu cầu về thực hiện vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ngày càng cao trong khi điều kiện phát triển kinh tế-xã hội của đồng bào Khmer còn nhiều khó khăn; yêu cầu về thực hiện vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ngày càng cao trong khi năng lực, phương thức hoạt động của hệ thống chính trị ở các địa phương có đông đồng bào Khmer có mặt còn chưa đáp ứng được yêu cầu.

3. Từ nghiên cứu lý luận và thực tiễn, nhất là từ những vấn đề đang đặt ra về thực hiện vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long, luận án đã xác định một số quan điểm sau nhằm phát huy vai trò của đồng bào Khmer trong quá trình này, đó là: phát huy vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới phải gắn liền với việc phát triển toàn diện vùng đồng bào dân tộc Khmer và gắn với chính sách phát triển tổng thể đồng bằng sông Cửu Long; phát huy vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, trước hết là trách nhiệm của hệ thống chính trị cơ sở ở vùng đồng bào Khmer; phát huy vai trò của đồng bào Khmer cần tuân thủ nguyên tắc “lấy nhân dân làm trung tâm” trong quá trình xây dựng nông thôn mới; phát huy vai trò của đồng bào Khmer

một cách toàn diện trên tất cả các lĩnh vực và hướng đến phát triển bền vững, luận án đã đề xuất các giải pháp nhằm phát huy tốt vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới. Luận án đề xuất một số giải pháp nhằm phát huy vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long thời gian tới, gồm: (i) nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức ở các địa phương có đông đồng bào Khmer và đồng bào Khmer về vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới; (ii) hoàn thiện thể chế, chính sách để phát huy vai trò của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới; (iii) phát triển toàn diện các mặt đời sống kinh tế - xã hội của vùng đồng bào Khmer và tăng cường liên kết vùng trong phát triển; (iv) đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao hiệu quả của hệ thống chính trị ở vùng đồng bào dân tộc Khmer; (v) phát triển đội ngũ cán bộ, công chức và viên chức là người dân tộc Khmer; (vi) chủ động đấu tranh, ngăn chặn mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, làm giảm nội lực, ý chí tự lực, tự cường của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Nguyễn Thị Ngọc Anh (2023), “Sự tham gia của đồng bào Khmer trong xây dựng mới ở đồng bằng sông Cửu Long: Thực trạng và giải pháp”, Tạp chí *Sinh hoạt lý luận*, (07)/(196).
2. Nguyễn Thị Ngọc Anh (2023), “Chính sách của Đảng và Nhà nước đối với đồng bào dân tộc Khmer ở vùng Tây Nam Bộ trong thời kỳ đổi mới”, Tạp chí *Tổ chức Nhà nước*, (9).
3. Nguyễn Thị Ngọc Anh (2024), “Kinh nghiệm phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội cho người dân tộc thiểu số ở Trung Quốc và một số gợi mở đối với đồng bào dân tộc Khmer vùng đồng bằng Sông Cửu Long”, *Tạp chí Quản lý Nhà nước*, ngày 23/3/2024.
4. Nguyễn Thị Ngọc Anh (2024), “Sự tham gia của đồng bào Khmer trong xây dựng nông thôn mới ở đồng bằng sông Cửu Long - Thực trạng và vấn đề đặt ra”, Tạp chí *Thông tin khoa học xã hội*, (2).
5. Nguyễn Thị Ngọc Anh (2023), “Chính sách của Đảng và Nhà nước Trung Quốc đối với dân tộc thiểu số trong thời kỳ cải cách”, Tạp chí *Lý luận chính trị*, (12).
6. Nguyễn Thị Ngọc Anh (đồng tác giả, 2021), “Phát triển kinh tế phi nông nghiệp góp phần giải quyết việc làm vùng nông thôn ở một số quốc gia và gợi mở cho đồng bằng sông Cửu Long”, *Thông tin Khoa học Lý luận chính trị*, (2).
7. Nguyễn Thị Ngọc Anh (đồng tác giả, 2021), “Nhận diện và phê phán một số quan điểm sai trái về dân chủ và thực hiện dân chủ ở Việt Nam”, Tạp chí *Thông tin khoa học chính trị*, (2).
8. Nguyễn Thị Ngọc Anh (đồng tác giả, 2021), “Vận dụng những điểm mới về phát huy dân chủ XHCN trong Văn kiện Đại hội XIII vào nghiên cứu, giảng dạy lý luận chính trị”, Tạp chí *Lý luận chính trị*, (7).
9. Nguyễn Thị Ngọc Anh (đồng tác giả, 2021), “Đổi mới quản trị của chính quyền địa phương về trật tự xây dựng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh theo lý luận quản trị tốt”, in trong sách *Thành phố Hồ Chí Minh nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về trật tự xây dựng*, Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh.

10. Nguyễn Thị Ngọc Anh (đồng chủ biên, 2022), *Vai trò của tổ chức xã hội trong thực hiện dân chủ cơ sở ở đồng bằng sông Cửu Long*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
11. Nguyễn Thị Ngọc Anh (đồng tác giả, 2022), “Tăng cường vai trò và sự tham gia quản trị địa phương của người dân ở vùng Tây Nam Bộ”, Tạp chí *Cộng sản điện tử*, ngày 20/8/2022.
12. Nguyễn Thị Ngọc Anh (đồng tác giả, 2022), “Nhân dân là trung tâm – Một nguyên tắc trong hoạt động của hệ thống chính trị Việt Nam”, Tạp chí *Lý luận chính trị*, số 11.
13. Nguyễn Thị Ngọc Anh (đồng tác giả, 2023), “Phản bác quan điểm sai trái của một số nước phương Tây về quyền con người ở Việt Nam”, Tạp chí *Cộng sản*, số 1.007, tháng 2.
14. Nguyễn Thị Ngọc Anh (đồng tác giả, 2022), “Chính phủ số và điều kiện thúc đẩy chuyển đổi số chính phủ”, Bản tin phục vụ lãnh đạo thuộc Tạp chí *Thông tin Khoa học lý luận chính trị*, số 5.